

Số: /2023/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước
về công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính
phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số
157/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một
số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính
phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám
định viên tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 29/TTr-STP ngày 09
tháng 3 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng 3 năm 2023 và thay thế Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân

dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (*Cục Kiểm tra VBQPPL và Cục Hỗ trợ tư pháp*);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ (*Quản lý văn thư lưu trữ*);
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh Kon Tum;
- Công báo tỉnh;
- Báo Kon Tum, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NC._{NĐB}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp thực hiện quản lý nhà nước
về công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum**
(kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, hình thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Những nội dung khác liên quan đến hoạt động giám định tư pháp không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp.

2. Các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

4. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Quy định rõ nội dung phối hợp, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì; cơ quan, đơn vị phối hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình trong hoạt động quản lý, thực hiện giám định tư pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động giám định tư pháp.

2. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời, tuân thủ đúng quy định pháp luật; công tác giám định tư pháp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục, đạt hiệu quả theo quy định pháp luật.

3. Bảo đảm tính khách quan, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện; phát huy tính chủ động, tích cực và đề cao

trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì, cơ quan, đơn vị phối hợp. Đồng thời, đảm bảo tính bí mật nhà nước, bí mật công tác theo quy định pháp luật.

Điều 4. Hình thức, nội dung phối hợp

1. Hình thức phối hợp

a) Trao đổi trực tiếp, gửi văn bản, tổ chức họp liên ngành hoặc hình thức khác liên quan đến giám định tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết;

b) Cung cấp số liệu về tổ chức, hoạt động, quản lý giám định tư pháp và các tài liệu có liên quan về giám định tư pháp.

2. Nội dung phối hợp

a) củng cố, kiện toàn đội ngũ giám định tư pháp; bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp ở địa phương; lựa chọn, lập danh sách trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc;

b) Trong việc cấp thẻ, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp;

c) Trong việc thành lập, hoạt động Văn phòng giám định tư pháp;

d) Trong quá trình hoạt động giám định tư pháp;

e) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người giám định tư pháp;

g) Trong việc kiểm tra, thanh tra công tác giám định tư pháp;

h) Thực hiện báo cáo, sơ kết, tổng kết;

i) Bảo đảm kinh phí, trang thiết bị, phương tiện giám định và điều kiện vật chất cần thiết khác cho cá nhân, tổ chức giám định tư pháp thuộc thẩm quyền quản lý.

Chương II NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp trong việc củng cố, kiện toàn đội ngũ giám định viên tư pháp; bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp; lựa chọn, lập danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

1. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan

a) Chịu trách nhiệm củng cố, xây dựng, kiện toàn đội ngũ cá nhân, tổ chức giám định tư pháp thuộc ngành mình quản lý đảm bảo đáp ứng yêu cầu giám định của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

b) Rà soát, lựa chọn cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có đủ các tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên tư pháp theo khoản 1 Điều 7 Luật Giám định tư pháp năm 2012 và cá nhân thuộc trường hợp miễn nhiệm giám định viên tư pháp theo Điều 10 Luật Giám định tư pháp năm 2012 (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp năm 2020*); lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp;

c) Lập danh sách cá nhân có đủ tiêu chuẩn theo khoản 1, khoản 2 Điều 18 và tổ chức có đủ tiêu chuẩn theo khoản 1 Điều 19 Luật Giám định tư pháp năm 2012 để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; trường hợp không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định hủy bỏ công nhận;

d) Các sở, ngành có trách nhiệm gửi văn bản kèm theo hồ sơ quy định tại điểm b, điểm c khoản này đến Sở Tư pháp để lấy ý kiến trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Sau khi có Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp, công nhận hoặc hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; các sở, ngành gửi Sở Tư pháp 01 bản để theo dõi, quản lý;

đ) Hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, lập danh sách cá nhân, tổ chức giám định tư pháp thuộc lĩnh vực quản lý gửi Sở Tư pháp. Trường hợp có sự thay đổi về thông tin liên quan đến cá nhân, tổ chức giám định tư pháp, các sở, ngành báo cáo Ủy ban nhân dân đề nghị điều chỉnh, đồng thời gửi Sở Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

2. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Có văn bản trả lời thống nhất hay không thống nhất về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp hoặc danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định theo vụ việc sau khi Sở Tư pháp nhận được văn bản đề nghị phối hợp từ các sở, ngành theo đúng quy định;

b) Cập nhật, tổng hợp danh sách cá nhân, tổ chức giám định tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để lập danh sách chung theo quy định.

Điều 6. Phối hợp trong việc cấp thẻ, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp

1. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan tiền hành tổ tụng và các cơ quan có liên quan

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 8 Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2020

của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp;

b) Có trách nhiệm trong việc thu hồi thẻ giám định viên tư pháp sau khi nhận được quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về miễn nhiệm giám định viên tư pháp, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp, gửi về Sở Tư pháp.

2. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp theo quy định tại khoản 2 Điều 6, khoản 3 Điều 8 Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp;

b) Thực hiện việc lưu trữ và tiêu hủy thẻ giám định viên tư pháp cùng với hồ sơ miễn nhiệm giám định viên tư pháp (nếu có) theo quy định pháp luật về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu trong các cơ quan, tổ chức.

Điều 7. Phối hợp trong việc thành lập, hoạt động Văn phòng giám định tư pháp

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Gửi văn bản kèm theo hồ sơ đề lấy ý kiến của sở, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp về hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp; thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định; chuyển đổi loại hình hoạt động trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp; thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp; chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng giám định tư pháp; thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp trong các trường hợp chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp theo quy định.

b) Gửi văn bản đến sở, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp kèm theo hồ sơ đăng ký hoạt động để kiểm tra việc đáp ứng các điều kiện theo Đề án thành lập quy định tại điểm d khoản 2 Điều 16 của Luật Giám định tư pháp trước khi cấp Giấy đăng ký hoạt động. Thực hiện việc đăng ký hoạt động, cấp lại Giấy đăng ký hoạt động, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp theo quy định.

2. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan

Có văn bản trả lời thông nhất hay không thông nhất về hồ sơ xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp; đăng ký hoạt động Văn phòng giám định; thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp; chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng giám định tư pháp sau khi các sở, ngành nhận được văn bản đề nghị phối hợp từ Sở Tư pháp.

Điều 8. Phối hợp trong quá trình hoạt động giám định tư pháp

1. Trách nhiệm của cá nhân, tổ chức giám định tư pháp

a) Thực hiện đúng quy định của pháp luật về giám định tư pháp;

b) Phối hợp chặt chẽ với người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định trong quá trình thực hiện giám định. Khi có phát sinh khó khăn, vướng mắc chủ động liên hệ với người trung cầu giám định, người yêu cầu giám định để giải quyết, trường hợp không giải quyết được, báo cáo với thủ trưởng các sở, ngành để được giải quyết.

2. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan

a) Tạo điều kiện về thời gian, công việc, sử dụng cơ sở vật chất của cơ quan cho cá nhân, tổ chức giám định tư pháp thuộc ngành mình quản lý thực hiện giám định khi có yêu cầu;

b) Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về giám định tư pháp gửi về Sở Tư pháp để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trách nhiệm của Sở Tư pháp: Hướng dẫn kịp thời những khó khăn, vướng mắc của các sở, ngành trong việc thực hiện các quy định pháp luật về giám định tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Sở Tư pháp. Trường hợp không giải quyết được, Sở Tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Bộ Tư pháp hoặc các cơ quan cấp trên có liên quan xem xét.

Điều 9. Phối hợp tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho người giám định tư pháp

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho giám định viên tư pháp ở địa phương;

b) Chủ trì, phối hợp với các các sở, ban ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến và bồi dưỡng kiến thức pháp luật chung về giám định tư pháp cho các đối tượng có liên quan.

2. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan

a) Tạo điều kiện thuận lợi cho người giám định tư pháp tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật do các cơ quan, đơn vị tổ chức;

b) Chủ động tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người giám định tư pháp thuộc ngành, cơ quan mình quản lý nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để phục vụ có hiệu quả nhu cầu giám định của tỉnh.

Điều 10. Phối hợp công tác kiểm tra, thanh tra

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện kiểm tra, thanh tra hoạt động giám định tư pháp theo thẩm quyền.

2. Các sở, ngành thuộc tỉnh thực hiện việc kiểm tra, thanh tra hoạt động giám định tư pháp theo thẩm quyền. Trường hợp cần thiết, có thể đề nghị Sở Tư pháp cùng phối hợp thực hiện.

Điều 11. Phối hợp thực hiện báo cáo, sơ kết, tổng kết

1. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan

a) Hàng năm, các sở, ngành báo cáo về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp thuộc thẩm quyền quản lý gửi Sở Tư pháp theo đúng thời gian quy định; cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về hoạt động giám định tư pháp khi có yêu cầu;

Đồng thời, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp thuộc lĩnh vực quản lý chuyên môn gửi bộ chủ quản, cơ quan ngang bộ quản lý lĩnh vực chuyên môn về giám định tư pháp;

b) Các sở, ngành phân công đơn vị làm đầu mối giúp trong việc quản lý công tác giám định tư pháp thuộc thẩm quyền quản lý. Cá nhân hoặc đơn vị làm đầu mối của các sở, ngành có trách nhiệm tham mưu lãnh đạo báo cáo, theo dõi, đôn đốc thực hiện các nội dung phối hợp trong Quy chế này.

2. Trách nhiệm của Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh: Hàng năm, báo cáo gửi về Sở Tư pháp, đồng thời gửi sở, ngành có liên quan về tình hình trung cầu giám định tư pháp, đánh giá việc thực hiện giám định tư pháp và sử dụng kết luận giám định tư pháp, các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.

3. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Tổng hợp báo cáo về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp. Trong đó, đánh giá về tổ chức, chất lượng hoạt động giám định tư pháp, đề xuất các giải pháp để bảo đảm số lượng, chất lượng của cá nhân, tổ chức giám định viên tư pháp nhằm đáp ứng kịp thời, có chất lượng yêu cầu giám định của hoạt động tố tụng;

b) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức công tác sơ kết, tổng kết hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

Điều 12. Bảo đảm kinh phí, trang thiết bị, phương tiện giám định và điều kiện vật chất cần thiết khác cho cá nhân, tổ chức giám định tư pháp thuộc thẩm quyền quản lý

1. Các sở, ngành lập dự toán kinh phí bảo đảm cho hoạt động quản lý nhà nước về giám định tư pháp, ưu tiên bảo đảm kinh phí về trang thiết bị, phương tiện giám định cho hoạt động giám định tư pháp theo đúng quy định hiện hành. Trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật và giá cả hiện hành, xây dựng đơn giá chi phí cho từng hạng mục giám định tư pháp thuộc lĩnh vực, ngành trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định làm cơ sở thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

2. Sở Y tế phối hợp Sở Tài chính rà soát, cân đối dự toán kinh phí chi sự nghiệp y tế hàng năm giao cho ngành để đảm bảo kinh phí cho hoạt động giám định tư pháp của Trung tâm pháp y theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Công an tỉnh phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí đảm bảo cho hoạt động giám định tư pháp của Phòng Kỹ thuật hình sự theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

4. Sở Tư pháp lập dự toán kinh phí bảo đảm cho hoạt động quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước *(bao gồm cả kinh phí hoạt động để thực hiện các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp”)*.

5. Hàng năm, Sở Tài chính căn cứ kế hoạch giám định tư pháp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và dự toán kinh phí các cơ quan, đơn vị lập theo tiêu chuẩn, chế độ định mức tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hoạt động giám định tư pháp theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng ngân sách địa phương.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị và tổ chức theo trách nhiệm được phân công tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế này và các văn bản pháp luật liên quan tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

3. Giao Sở Tư pháp theo dõi trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc bất cập, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế cho phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật hiện hành./.
